UBND QUẬN 8
Trường THCS Phú Lợi

DANH SÁCH HỌC SINH
LỚP: 8A4, GVCN:

STT	Lớp	Họ và tên	Ngày sinh	Nữ	Học lực năm trước	Trung bình năm trước	Lớp năm trước	Ghi chú
1	8A4	Nguyễn Văn Nhựt Duy	10/05/2008		Tb	6.10	7A4	
2	8A4	Kiều Tấn Duy	05/05/2008		G	9.10	7A4	
3	8A4	Lê Chí Hào	16/07/2008		Tb	6.20	7A4	
4	8A4	Nguyễn Hoàng Gia Hân	18/08/2008	x	K	7.50	7A4	
5	8A4	Hoàng Minh Hiếu	11/09/2008		K	8.00	7A4	
6	8A4	Nguyễn Tuấn Hoàng	23/11/2008	x	G	8.20	7A4	
7	8A4	Lâm Gia Huy	12/06/2008		K	7.20	7A4	
8	8A4	Trần Gia Huy	12/12/2007		G	9.00	7A4	
9	8A4	Lê Phạm Diễm Hương	30/12/2008		K	8.00	7A4	
10	8A4	Đặng Tấn Khải	11/05/2008		K	6.90	7A4	
11	8A4	Nguyễn Minh Khoa	22/10/2008		G	8.10	7A4	
12	8A4	Hồ Phan Minh Khoa	27/9/2008					
13	8A4	Huỳnh Trần Minh Khôi	05/01/2008		G	8.10	7A4	
14	8A4	Võ Tuấn Kiệt	15/09/2008		Tb	6.60	7A4	
15	8A4	Nguyễn Ngọc Mỹ Kỳ	05/09/2008	x	G	8.80	7A4	
16	8A4	Nguyễn Thùy Linh	07/10/2008	x	Tb	5.70	7A4	
17	8A4	Võ Tiến Long	17/12/2008		K	8.20	7A4	
18	8A4	Lê Phát Lộc	31/01/2008		Tb	5.80	7A4	
19	8A4	Nguyễn Thành Lợi	13/06/2008		K	7.50	7A4	
20	8A4	Bishop Jonathan Matthew	23/12/2008		K	7.60	7A4	
21	8A4	Nguyễn Thị Trà My	14/07/2008		Tb	6.20	7A4	
22	8A4	Đinh Hoàng Nam	14/07/2008		K	7.60	7A4	
23	8A4	Phạm Bảo Nhi	30/11/2007	x	Tb	7.00	7A4	
24	8A4	Nguyễn Bích Nhi	15/01/2008	x	Tb	6.30	7A4	
25	8A4	Lê Ngọc Yến Nhi	30/10/2008	x	G	8.90	7A4	
26	8A4	Nguyễn Nhựt Phát	09/04/2008		K	7.40	7A4	
27	8A4	Bùi Minh Thắng	06/11/2008		Tb	6.80	7A4	
28	8A4	Nguyễn Cao Trường Thịnh	13/06/2008	x	Tb	6.80	7A4	
29	8A4	Nguyễn Phước Thông	15/11/2008		K	7.20	7A4	
30	8A4	Nguyễn Công Thuận	30/10/2008	x	G	8.20	7A4	
31	8A4	Trần Ngọc Bảo Thy	17/05/2008		G	8.90	7A4	
32	8A4	Cao Phương Dũng Tiến	10/11/2008		K	7.40	7A4	
33	8A4	Quách Phương Trinh	25/01/2008		Tb	6.60	7A4	
34	8A4	Phạm Thị Phương Trinh	28/07/2008	x	K	8.00	7A4	
35	8A4	Nguyễn Văn Tú	08/10/2008		K	8.00	7A4	
36	8A4	Trần Nguyễn Anh Tuấn	11/01/2008		Tb	7.10	7A4	
37	8A4	Lâm Hồng Tuyết	16/02/2008	x	G	8.80	7A4	
38	8A4	Nguyễn Hồ Cát Tường	18/11/2008	x	K	6.70	7A4	
39	8A4	Bùi Ngọc Phương Vy	06/12/2008		Tb	5.70	7A4	